

Số: /KH-UBND

Hà Giang, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 2 năm 2021 tỉnh Hà Giang

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
- Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/2/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng COVID-19;
- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Quyết định số 1464/QĐ-BYT ngày 05/3/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tiếp nhận, bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin phòng COVID-19;
- Quyết định số 1467/QĐ-BYT ngày 05/3/2021 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021 - 2022;
- Quyết định số 1821/QĐ-BYT ngày 07/4/2021 của Bộ Y tế về việc phân bổ vắc xin phòng COVID-19 đợt 2;
- Công văn số 2807/CV-BCĐ ngày 14/4/2021 của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng chống COVID-19 về việc khẩn trương triển khai kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19;
- Công văn số 506/VSDTTU-TCQG ngày 07/4/2021 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

II. MỤC TIÊU

1. Từ 95% trở lên đối tượng của kế hoạch được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đợt 2.
2. Đảm bảo an toàn tiêm chủng khi sử dụng vắc xin phòng COVID-19.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TIÊM CHỦNG

1. Nguyên tắc

- Tiếp tục ưu tiên cho các lực lượng tuyến đầu phòng chống dịch.
- Ưu tiên vùng nguy cơ dịch xâm nhập cao: cơ sở y tế, vùng giáp biên,...

2. Đối tượng cụ thể

Lực lượng tuyến đầu phòng chống dịch, gồm:

2.1. Người làm việc trong cơ sở y tế

Bệnh viện, Trung tâm Y tế, Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; Phòng khám đa khoa khu vực, ...chưa được tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 1.

2.2. Người tham gia phòng chống dịch

- Thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp;

- Người làm việc ở các khu cách ly;
- Làm nhiệm vụ truy vết;
- Điều tra dịch tễ;
- Tổ COVID-19 dựa vào cộng đồng;
- Tình nguyện viên;
- Phóng viên;
- Lực lượng Quân đội (lực lượng địa phương tham gia phòng chống dịch);
- Lực lượng Công an (lực lượng địa phương tham gia phòng chống dịch).

(Chi tiết Phụ lục I)

3. Phạm vi thực hiện: Toàn tỉnh

IV. HÌNH THỨC, PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH

1. Hình thức: Triển khai chiến dịch

2. Phương thức triển khai

Triển khai theo hình thức cuốn chiếu, tiêm đồng loạt cho tất cả các nhóm đối tượng tại cùng một điểm tiêm tùy theo từng địa phương.

3. Thời gian: Từ ngày 25/4/2021

Tùy điều kiện cụ thể của từng địa phương sẽ lập kế hoạch và tổ chức tiêm hoàn thành trước 15/5/2021.

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác chuẩn bị

1.1. Công tác tổ chức, chỉ đạo

- Tiếp tục đưa nội dung công tác tiêm chủng vắc xin COVID-19 đợt 2 vào nhiệm vụ của Ban chỉ đạo phòng chống COVID-19 các cấp; họp triển khai xây dựng kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 2 tại các địa phương.

- Ban hành văn bản chỉ đạo việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 2 theo các ngành dọc.

1.2. Cập nhật hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho các tuyến

Đơn vị thường trực cập nhật các hướng dẫn mới về sử dụng vắc xin COVID-19 và an toàn tiêm chủng, hướng dẫn phòng và xử lý sốc phản vệ, hướng dẫn giám sát phản ứng sau tiêm chủng, sử dụng biểu mẫu báo cáo; hoạt động truyền thông tiêm chủng; hướng dẫn cài đặt và sử dụng Sổ tiêm chủng điện tử,... để phổ biến cho các đơn vị, các cán bộ trực tiếp tham gia tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 tại các tuyến.

1.3. Điều tra, lập danh sách đối tượng

- Điều tra đối tượng là hoạt động bắt buộc và phải hoàn thành trước khi xây dựng kế hoạch tiêm chủng.

- Đối tượng của tiêm chủng đợt 2 là lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch chưa được tiêm vắc xin phòng COVID-19 trong lần đầu. Ưu tiên tổ chức tiêm trước cho các vùng nguy cơ dịch xâm nhập.

- Lưu ý:

+ Lập danh sách đối tượng tiêm chủng theo địa bàn: thôn bản, tổ khu phố,...

+ Cập nhật thông tin của đối tượng tiêm chủng đầy đủ trong danh sách, đặc biệt là các thông tin như họ, tên, địa chỉ, nghề nghiệp, số điện thoại, số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân, mã số bảo hiểm, số thẻ bảo hiểm y tế để tích hợp trên hồ sơ sức khỏe điện tử.

+ Riêng đối với lực lượng Công an, Bộ đội, Biên phòng cần phối hợp điều tra nhưng phải lập danh sách riêng và thực hiện tiêm vắc xin phòng COVID-19 tại cùng điểm tiêm (trừ những trường hợp do cơ quan quản lý đối tượng trên tổ chức tiêm chủng).

+ Trong quá trình tiêm chủng, cần rà soát đúng đối tượng ưu tiên, đúng độ tuổi (*từ 18 tuổi trở lên*) đồng thời tiếp tục cập nhật bổ sung danh sách đối tượng cần tiêm (*nếu sót*).

- Trách nhiệm điều tra, lập danh sách đối tượng: Trạm Y tế xã phường, thị trấn, Trung tâm Y tế huyện/thành phố và Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện đa khoa huyện thực hiện điều tra, rà soát và lập danh sách đối tượng cần tiêm vắc xin COVID-19 và gửi về Ban Chỉ đạo tuyến huyện, thành phố.

1.4. Truyền thông

- Nội dung truyền thông: đối tượng sử dụng vắc xin, thời gian và địa điểm tiêm chủng, những phản ứng có thể xảy ra sau tiêm, theo dõi phát hiện phản ứng sau tiêm chủng.

- Đối tượng đích: mọi thành viên liên quan trong tổ chức thực hiện kế hoạch tiêm chủng, người dân.

- Hình thức: sử dụng nhiều hình thức truyền thông khác nhau.

+ Tuyến tỉnh: Đài Phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Hà Giang, Bản tin sức khỏe Hà Giang; Website của Ngành.

+ Tuyến huyện: Trung tâm Văn hóa thông tin và Du lịch huyện.

+ Tuyến xã: loa truyền thanh xã phường; tờ rơi áp phích và truyền thông trực tiếp thông qua Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 các tuyến.

- Thời gian: thực hiện liên tục ít nhất 1 tuần trước và trong suốt thời gian triển khai tiêm chủng.

1.5. Bố trí điểm tiêm chủng, điểm trực cấp cứu và phân công nhiệm vụ thực hiện

a) Bố trí điểm tiêm chủng

- Hình thức bố trí điểm tiêm chủng: bố trí điểm tiêm chủng cố định tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; Trạm Y tế của cơ quan (Công an, Quân đội,...) hoặc điểm tiêm lưu động tại bệnh viện, tại các thôn bản.

+ Trung tâm Y tế cấp huyện: tổ chức tiêm cho các đối tượng là các cán bộ tại các bệnh viện, nhân viên tham gia phòng chống dịch tại cơ sở và các đối tượng khác theo kế hoạch.

+ Trạm Y tế xã: tổ chức tiêm chủng cho các đối tượng là nhân viên y tế, nhân viên tham gia công tác phòng chống dịch tuyến xã, nhân viên tại các cơ sở cách ly tập trung tuyến xã.

+ Các huyện, thành phố phối hợp cùng với Công an, Bộ đội và Biên phòng để bố trí tiêm vắc xin phòng COVID-19 tại các địa phương.

- Yêu cầu điểm tiêm chủng: Cơ sở đã công bố đủ điều kiện tiêm chủng, đảm bảo yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế, đồng thời phải đảm bảo các quy định tiêm chủng trong điều kiện phòng chống COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Về nhân sự tại điểm tiêm chủng:

+ Có tối thiểu 03 nhân viên chuyên ngành y, trong đó có ít nhất 01 nhân viên có trình độ chuyên môn từ y sỹ trở lên; đối với cơ sở tiêm chủng tại các vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn phải có tối thiểu 02 nhân viên có trình độ từ trung cấp chuyên ngành y trở lên, trong đó có ít nhất 01 nhân viên có trình độ chuyên môn từ y sỹ trở lên.

+ Nhân viên y tế tham gia hoạt động tiêm chủng phải được tập huấn chuyên môn về tiêm chủng. Nhân viên trực tiếp khám sàng lọc, tư vấn, theo dõi, xử trí phản ứng sau tiêm chủng phải có trình độ chuyên môn từ y sỹ trở lên; nhân viên thực hành tiêm chủng có trình độ từ trung cấp Y học hoặc trung cấp Điều dưỡng - Hộ sinh trở lên.

+ Phân công nhân sự cụ thể tại điểm tiêm chủng: nhân viên phụ trách chung; nhân viên tư vấn, khám sàng lọc, nhân viên tiêm chủng, nhân viên xử lý phản ứng sau tiêm và người hỗ trợ (tuyên truyền, vận động,...). Lưu số điện thoại của người phụ trách điểm tiêm chủng.

- Số lượng điểm tiêm chủng: tùy số đối tượng tiêm chủng, điều kiện địa lý, nhân lực tại các xã có thể bố trí số lượng điểm tiêm cho phù hợp. Có thể bố trí điểm tiêm theo xã hoặc cụm xã.

- Thời gian duy trì điểm tiêm chủng: số buổi tiêm chủng tại mỗi điểm tiêm phụ thuộc vào số đối tượng trên địa bàn song phải đủ thời gian để tiêm nhằm tránh tập trung đông cũng như để có thời gian rà soát, huy động đầy đủ và hoàn thành tiêm cho mọi đối tượng tại địa bàn. Tùy điều kiện cụ thể có thể bố trí thời gian tiêm vét cho phù hợp. Số đối tượng tối đa cho 1 buổi tiêm chủng/1 bàn tiêm không quá 100 đối tượng và tăng cường người hỗ trợ khám sàng lọc, theo dõi sau tiêm chủng.

- Phân công nhiệm vụ thực hiện:

+ Tiêm tại các bệnh viện: các bệnh viện bố trí sắp xếp điểm tiêm tại bệnh viện theo quy định; Trung tâm Y tế huyện bố trí nhân lực tiêm chủng (*các Đội tiêm chủng*).

+ Tiêm tại Trạm Y tế xã (hoặc cụm xã) hoặc các khu cách ly tập trung: các Trạm Y tế xã bố trí điểm tiêm và thực hiện tiêm chủng.

+ Tiêm tại Trạm Y tế các cơ quan, đơn vị (Công an, Quân đội): các Trạm Y tế bố trí điểm tiêm và thực hiện tiêm chủng; cần thiết có sự phối hợp của Trạm Y tế xã, phường và Trung tâm Y tế huyện, thành phố.

b) Bố trí điểm thường trực cấp cứu lưu động

- Hình thức bố trí điểm cấp cứu: tùy điều kiện địa lý và nhân lực, có thể bố trí điểm cấp cứu đặt tại xã Trung tâm nhất trong các xã triển khai tiêm chủng, phụ trách xử lý cấp cứu cho một cụm gồm 3 - 4 xã.

- Yêu cầu:

+ Mỗi điểm cấp cứu cần trang bị phương tiện vận chuyển và các trang thiết bị, thuốc cấp cứu sóc phản vệ.

+ Mỗi điểm cấp cứu tối thiểu có 03 cán bộ có kỹ năng xử lý cấp cứu chống sốc.

+ Lập danh sách cán bộ và thông báo số điện thoại liên lạc của các điểm cấp cứu theo cụm xã.

+ Điểm cấp cứu cần duy trì thường trực trong suốt thời gian triển khai tiêm chủng.

- Đơn vị thực hiện: Bệnh viện đa khoa tỉnh chịu trách nhiệm thường trực cấp cứu tại địa bàn thành phố Hà Giang và hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho các bệnh viện huyện; các bệnh viện tuyến huyện chịu trách nhiệm thường trực cấp cứu khi triển khai tiêm chủng tại các huyện.

1.6. Kế hoạch vắc xin, vật tư và kinh phí tiêm chủng

a) Vắc xin:

- Loại vắc xin: COVID-19 Vaccine AstraZeneca

- Vắc xin do Bộ Y tế cung cấp, tổng số đã nhận: 10.000 liều (1.000 lọ); không bao gồm vắc xin cấp cho lực lượng Công an, Quân đội theo ngành dọc.

- Quy định tiếp nhận bảo quản vắc xin: việc tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng thực hiện theo đúng các quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng. Sử dụng trang thiết bị, vật tư trong TCMR thường xuyên để tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin COVID-19 tại tất cả các tuyến. Việc vận chuyển vắc xin phải được thực hiện bởi cán bộ được đào tạo hướng dẫn bảo quản vắc xin. Trong quá trình vận chuyển bảo quản vắc xin tại các tuyến phải có thiết bị theo dõi nhiệt độ.

- Tiếp nhận và vận chuyển vắc xin các tuyến:

+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật sẽ tiếp nhận vắc xin do tuyến trên cấp tại Hà Giang và cấp phát cho Trung tâm Y tế các huyện theo kế hoạch tiêm chủng của địa phương. Riêng TP Hà Giang tiếp nhận tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

Ngoài ra, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật chịu trách nhiệm phối hợp tiếp nhận, bảo quản và vận chuyển nguồn vắc xin do Trung ương cấp cho Công an, Quân đội theo ngành dọc.

+ Trung tâm Y tế huyện, thành phố tiếp nhận vắc xin do Trung tâm Kiểm soát bệnh tật vận chuyển cho huyện để bảo quản và sử dụng ít nhất 3 ngày trước khi tổ chức tiêm và cấp phát vắc xin cho Trạm Y tế xã, phường; bệnh viện tỉnh và huyện 01 ngày trước khi tiêm chủng hoặc ngay trước buổi tiêm.

+ Tuyến xã hoặc cơ sở tiêm chủng nhận vắc xin từ tuyến huyện, bảo quản vắc xin và vận chuyển cho các điểm tiêm.

- Dự kiến phân bổ vắc xin: theo **Phụ lục II**

b) Vật tư tiêm chủng:

- Bơm kim tiêm và hộp an toàn: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tiếp nhận từ Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương và cấp phát, vận chuyển cho các huyện.

- Các vật tư khác: hộp và thuốc chống sốc, dụng cụ khám sàng lọc, bông cotton tiêm chủng, hệ thống biểu mẫu báo cáo,... Trung tâm Y tế huyện, thành phố lập kế hoạch bổ sung từ nguồn ngân sách địa phương.

c) Nhu cầu kinh phí chiến dịch

- Nguồn ngân sách tỉnh: cho xăng dầu vận chuyển vắc xin tới tuyến huyện và kiểm tra giám sát. Dự kiến **43.160.000 đ** (*Bốn mươi ba triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn*) theo **Phụ lục III**.

+ Xăng dầu vận chuyển vắc xin tuyến huyện: 4.360.000 đ

+ Hỗ trợ kiểm tra giám sát: 38.800.000 đ

- Nguồn ngân sách huyện: hỗ trợ điều tra đối tượng; xăng dầu vận chuyển vắc xin và kiểm tra giám sát tuyến xã, mua bổ sung vật tư tiêm chủng (hộp và thuốc chống sốc, bông cotton tiêm chủng,...); in ấn biểu mẫu, phiếu khám sàng lọc, phiếu đồng ý tiêm chủng; hỗ trợ công tiêm chủng.

1.7. Kiểm tra giám sát

- Kiểm tra giám sát cần được thực hiện ngay từ thời gian chuẩn bị và trong suốt thời gian triển khai tiêm chủng tại địa phương. Mỗi tuyến cần được kiểm tra giám sát tối thiểu một lần.

- Tuyến tỉnh có trách nhiệm kiểm tra giám sát tuyến huyện, xã và đến các điểm tiêm chủng. Tuyến huyện có trách nhiệm kiểm tra giám sát tuyến xã, đồng thời phối hợp kiểm tra giám sát các điểm tiêm chủng tại các cơ quan đơn vị Công an, Quân đội trên địa bàn. Tại mỗi xã, phường cũng tự kiểm tra rà soát tiến độ thực hiện các nội dung chuẩn bị kế hoạch tiêm chủng tại địa phương.

- Hoạt động kiểm tra giám sát cần đảm bảo đầy đủ nội dung theo quy định.

- Sau mỗi đợt kiểm tra giám sát, phải tổng hợp báo cáo kết quả; đánh giá, rút kinh nghiệm và có biện pháp điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

1.8. Hoàn thiện kế hoạch triển khai tiêm chủng

Các huyện phải có kế hoạch chi tiết tới từng điểm tiêm chủng tại mỗi huyện và gửi cho thường trực của Ban chỉ đạo tuyến tỉnh trước ngày 25/4/2021.

2. Tổ chức tiêm chủng

2.1. Thời gian tiêm chủng chính thức

- Thời gian tiêm chủng từ 25/4 và hoàn thành trước 15/5/2021.

- Trong thực hiện tiêm chủng, các điểm tiêm căn cứ nguy cơ dịch và các nhóm đối tượng ưu tiên để tiếp tục rà soát bổ sung đối tượng.

2.2. Tiêm vét

- Rà soát và lập danh sách các đối tượng tiêm sót hoặc hoãn tiêm tại các điểm tiêm.

- Tiến hành tiêm vét sau những ngày tiêm chủng chiến dịch chính thức ít nhất một tuần và do cán bộ Trạm Y tế các xã thực hiện.

- Kết quả tiêm vét sẽ được báo cáo cùng với báo cáo kết quả triển khai chiến dịch tại các địa phương.

2.3. Theo dõi tiến độ

Sau mỗi ngày tiêm chủng; các điểm tiêm, các xã tiến hành cập nhật kết quả; tình hình sử dụng vắc xin, bơm kim tiêm và các vật tư khác trong ngày. Tiếp tục tiến hành rà soát lại đối tượng để xác định số đối tượng còn sót chưa đưa tiêm chủng để vận động đối tượng đến tiêm chủng.

2.4. Xử lý dụng cụ tiêm chủng

Các cơ sở tiêm chủng, có phương án thu gom và xử lý bơm kim tiêm, rác thải y tế tại điểm tiêm theo quy định của Bộ Y tế.

2.5. Giám sát phản ứng sau tiêm

Thực hiện nghiêm túc các quy định về giám sát phản ứng sau tiêm chủng đối với các vắc xin phòng chống dịch đồng thời thực hiện giám sát chủ động biến cố bất lợi sau tiêm vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế.

Mỗi huyện sẽ thực hiện giám sát chủ động 100 trường hợp được tiêm liên tục trong 7 ngày theo quy định.

2.6. Kiểm tra giám sát trong và sau tiêm chủng

Tiếp tục triển khai giám sát việc tổ chức chỉ đạo và triển khai tiêm vắc xin tại các tuyến nhằm phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh. Ban chỉ đạo, Ban điều hành tuyến tỉnh có trách nhiệm kiểm tra giám sát tuyến huyện, xã và đến các điểm tiêm chủng. Ban chỉ đạo huyện, thành phố có trách nhiệm kiểm tra giám sát tuyến xã và điểm tiêm. Ban chỉ đạo tuyến xã tự kiểm tra giám sát tại các điểm tiêm chủng.

2.7. Báo cáo

Thực hiện báo cáo kết quả tiêm chủng; tình hình sử dụng vắc xin, vật tư và phản ứng sau tiêm về tuyến trên trước 15h30' hàng ngày.

3. Kết thúc kế hoạch tiêm chủng đợt 2

- Hoàn thiện tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 2 của mỗi địa phương gửi về Ban chỉ đạo tuyến tỉnh trong vòng 5 ngày sau kết thúc.

- Ban chỉ đạo các tuyến họp đánh giá rút kinh nghiệm chiến dịch đồng thời chuẩn bị cho đợt tiêm chủng tiếp theo.

- Thực hiện động viên khen thưởng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tiêm vắc xin COVID-19 đợt 2 cho các đối tượng trong phạm vi toàn tỉnh.

- Chỉ đạo việc cập nhật hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho tuyến dưới để tổ chức tốt kế hoạch tiêm chủng.

- Cung cấp tài liệu chuyên môn cho các cơ quan thông tin đại chúng, các ban ngành, đoàn thể phục vụ cho công tác truyền thông, tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích, lợi ích của tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 2.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tiếp nhận và bảo quản, cấp phát đủ vắc xin, vật tư, phương tiện tiêm chủng, đáp ứng cho kế hoạch triển khai tiêm vắc xin COVID-19 đợt 2 tại các đơn vị, địa phương trong tỉnh.

- Thiết lập các điểm tiêm chủng phù hợp, đảm bảo cho việc triển khai chiến dịch thuận lợi, đúng quy định và đạt mục tiêu. Phối hợp với Công an, Quân đội trong việc tổ chức tiêm vắc xin COVID-19 cho lực lượng trên theo ngành dọc.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế chuẩn bị các phương án đảm bảo sẵn sàng cấp cứu, xử lý các tai biến, biến chứng nặng sau tiêm vắc xin, đảm bảo an toàn cho các đối tượng tiêm chủng.

- Tham mưu cho Ban chỉ đạo tỉnh thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát tại các địa phương tổ chức triển khai thực hiện tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt này.

- Tổng hợp kết quả hàng ngày, báo cáo tiến độ về Trưởng Ban chỉ đạo tỉnh, kết thúc kế hoạch báo cáo, đánh giá, rút kinh nghiệm và đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức triển khai kế hoạch.

2. Sở Tài chính

Tham mưu cho UBND tỉnh trong việc bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ các hoạt động triển khai kế hoạch tiêm chủng và hướng dẫn sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo các quy định hiện hành.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Giang

- Chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị, địa phương tăng cường tuyên truyền trước và trong thời gian tổ chức tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đợt 2.

- Tăng thời lượng phát sóng, tin bài tuyên truyền về mục tiêu, lợi ích của tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Cử phóng viên tiếp cận và đưa tin kịp thời các hoạt động triển khai tại các đơn vị, địa phương trong thời gian triển khai chiến dịch.

4. Công an tỉnh

- Đảm bảo an ninh trật tự tại các điểm tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho lực lượng trong ngành.

- Thông báo cho các đối tượng được tiêm chủng thực hiện tiêm theo kế hoạch.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

- Xây dựng kế hoạch phối hợp tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho lực lượng trong ngành.

- Phối hợp trong tổ chức triển khai chiến dịch tại các địa bàn có lực lượng đứng chân.

- Thông báo cho các đối tượng được tiêm chủng thực hiện tiêm theo kế hoạch.

6. Các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan

- Phổ biến, quán triệt và giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị, cá nhân phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch tiêm chủng vắc xin COVID-19 đợt 2.

- Tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, nhân viên trong ngành, đoàn thể hiểu biết về lợi ích, hiệu quả của chiến dịch để phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân, cho cộng đồng.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, bổ sung nội dung công tác tiêm chủng vắc xin COVID-19 đợt 2 vào nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phòng chống COVID-19 cấp huyện và cấp xã.

- Giao Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình của địa phương, bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện kế hoạch tiêm vắc xin COVID-19 đợt 2 của địa phương.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động triển khai thực hiện tại các đơn vị, địa phương trong địa bàn.

- Tổng kết, rút kinh nghiệm với các ban ngành, địa phương khi kết thúc kế hoạch tiêm chủng và báo cáo về Ban chỉ đạo tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- TTr Tỉnh ủy-HĐND tỉnh (báo cáo);
- Cục Y tế dự phòng-Bộ Y tế;
- Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Tài chính, Thông tin và TT;
- Các thành viên BCĐ tỉnh (QĐ2066);
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- TTYT các huyện, thành phố;
- VnptiOffice;
- Lưu: VT, KTTH, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Đức Quý

Phụ lục I
ĐỐI TƯỢNG CHIẾN DỊCH TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19 ĐỢT 2 NĂM 2021 TỈNH HÀ GIANG

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND, ngày /4/2021 của UBND tỉnh Hà Giang)

STT	Huyện, thành phố	Quang Bình	Bắc Quang	Vị Xuyên	TP Hà Giang	Quản Bạ	Yên Minh	Đông Văn	Mèo Vạc	Hoàng Su Phì	Xín Mần	Bắc Mê	Tổng cộng
1	Người làm việc trong cơ sở y tế	183	347	300	601	130	151	117	97	87	47	44	2.104
2	Người tham gia phòng chống dịch:	694	765	1.241	161	1.239	800	448	412	756	1.621	332	8.469
2.1	Thành viên BCD phòng, chống dịch các cấp	419	759	343	75	1012	360	378	331	281	570	193	4.721
2.2	Người làm việc ở các khu cách ly	21	4	59	0	16	27	32	40	24	0	24	247
2.3	Làm nhiệm vụ truy vết	48	2	7	0	59	318	12	17	0	0	6	469
2.4	Điều tra dịch tễ	16	0	50	0	32	92	4	9	53	1	37	294
2.5	Tổ COVID dựa vào cộng đồng	178	0	782	84	120	0	18	15	398	0	59	1.654
2.6	Tình nguyện viên	12	0	0	0	0	0	0	0	0	1043	12	1.067
2.7	Phóng viên	0	0	0	2	0	3	4	0	0	7	1	17
3	Lực lượng Quân sự tham gia PCD	256	33	428	485	211	303	255	154	430	120	30	2.705
4	Lực lượng Công an tham gia PCD	318	23	227	0	82	299	183	100	266	87	104	1.689
Cộng		1.451	1.168	2.196	1.247	1.662	1.553	1.003	763	1.539	1.875	510	14.967

Phụ lục II

**KẾ HOẠCH PHÂN BỐ VẮC XIN, VẬT TƯ
CHIẾN DỊCH TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19 ĐỢT 2 NĂM 2021**
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND, ngày /4/2021 của UBND tỉnh Hà Giang)

STT	Huyện, thành phố	Vắc xin COVID-19^(*) (Lọ)	Bơm kim tiêm 0,5 ml (Cái)	Hộp an toàn (Hộp)
1	Quang Bình	80	965	10
2	Bắc Quang	100	1.223	13
3	Vị Xuyên	145	1.695	17
4	TP Hà Giang	75	838	9
5	Quản Bạ	130	1.506	15
6	Yên Minh	90	1.046	11
7	Đông Văn	50	622	7
8	Mèo Vạc	45	560	6
9	Hoàng Su Phì	80	927	10
10	Xín Mần	160	1.835	24
11	Bắc Mê	35	414	5
Cộng		990	11.630	126

(*) Dự phòng 10 lọ tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

Phụ lục III
NHU CẦU KINH PHÍ HỖ TRỢ CHIẾN DỊCH TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19
ĐỢT 2 NĂM 2021 - TUYẾN TỈNH

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND, ngày /4/2021 của UBND tỉnh Hà Giang)

ĐVT: 1000 Đ

TT	Nội dung hoạt động	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Vận chuyển vắc xin từ tỉnh đến huyện				4.360
	Vị Xuyên, Bắc Quang, Quang Bình	Lít, chuyển	40	20	800
	Bắc Mê	Lít, chuyển	28	20	560
	Quản Bạ, Yên Minh, Đông Văn, Mèo Vạc	Lít, chuyển	72	20	1.440
	Hoàng Su Phì, Xín Mần	Lít, chuyển	78	20	1.560
2	Kiểm tra, giám sát hỗ trợ				38.800
	Hỗ trợ công tác phí (4 người x 3 ngày/huyện x 10 huyện)	Người/ngày/huyện	120	120	14400
	Hỗ trợ tiền thuê chỗ nghỉ (4 người x 2 đêm/huyện x 10 huyện)	Người/ngày/huyện	80	180	14400
	Xăng xe đi lại (02 đợt)				10000
TỔNG CỘNG (1+2)					43.160